

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1939 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2019

| | |
|----------------------------------|----------------------|
| CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ | |
| ĐẾN | Giờ: ... C |
| | Ngày: ... 31/12/2019 |

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Đề án: “Đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 ngành bảo hiểm và các dịch vụ công trên cơ sở kết nối chia sẻ dữ liệu giữa Bảo hiểm xã hội Việt Nam với các ngành liên quan”

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật Bảo hiểm xã hội ngày 20 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Bảo hiểm y tế ngày 14 tháng 11 năm 2008 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế ngày 13 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Thực hiện Nghị quyết số 125/NQ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 23 tháng 5 năm 2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về cải cách chính sách bảo hiểm xã hội;

Thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07 tháng 3 năm 2019 về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025;

Xét đề nghị của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án “Đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 ngành bảo hiểm và các dịch vụ công trên cơ sở kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Bảo hiểm xã hội Việt Nam với các ngành liên quan” (sau đây gọi tắt là Đề án), với những nội dung chủ yếu sau đây:

I. PHƯƠNG HƯỚNG

1. Thúc đẩy cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4; coi đây là một chỉ số chính phản ánh thực chất cải cách hành chính gắn với ứng dụng công nghệ thông tin lấy người dân làm trung tâm, hướng tới mục tiêu là sự hài lòng của cá nhân, tổ chức.

2. Cơ sở dữ liệu quốc gia về Bảo hiểm là tài sản chung được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao Bảo hiểm xã hội Việt Nam chủ trì xây dựng, quản lý và vận hành, chứa đựng các thông tin cần thiết về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế và các thông tin về y tế, an sinh xã hội để thực hiện chính sách bảo hiểm đồng thời phục vụ quản lý nhà nước của các ngành liên quan như y tế, lao động, thương binh - xã hội,...

3. Cơ sở dữ liệu quốc gia về Bảo hiểm kết nối, chia sẻ hai chiều với các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, cơ sở dữ liệu quốc gia có liên quan đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ giữa các cơ sở dữ liệu quốc gia. Việc sử dụng dữ liệu phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các bộ, ngành, cơ quan liên quan. Trường hợp đặc biệt do Thủ tướng Chính phủ quyết định.

4. Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm được triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh mạng. Thông tin trong cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm được chia sẻ với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền, được cung cấp cho các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật. Việc thu thập, cập nhật và sử dụng thông tin tuân thủ pháp luật về bảo vệ thông tin cá nhân.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Xây dựng và triển khai các giải pháp đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 4. Hoàn thiện, mở rộng Cơ sở dữ liệu quốc gia về Bảo hiểm bảo đảm dữ liệu được thu thập, xác minh và quản trị một cách đầy đủ và chính xác để kết nối, chia sẻ dữ liệu với các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, cơ sở dữ liệu quốc gia có liên quan.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Đẩy mạnh thanh toán điện tử (đặc biệt là các phương thức thanh toán mà số đông người dân có thể tiếp cận sử dụng) và các điều kiện đảm bảo thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 4. Phấn đấu đến hết năm 2020 số dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 của ngành bảo hiểm đạt tối thiểu 70%; năm 2021 số dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 đạt tối thiểu 85% và 50% số người nhận lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, mai táng phí, tử tuất... sử dụng phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt ở khu vực đô thị; triển khai giao dịch điện tử đối với cá nhân, tổ chức trên các lĩnh vực bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.

b) Thực hiện có kết quả các chỉ số, chỉ tiêu thuộc phạm vi quản lý của Bảo hiểm xã hội Việt Nam được nêu tại Nghị quyết số 02/2019/NQ-CP của Chính phủ về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia. Rà soát cắt giảm, loại bỏ những thủ tục rườm rà, chồng chéo gây khó khăn cho quá trình thực hiện; đơn giản hóa các thủ tục hành chính theo hướng dễ hiểu, dễ tiếp cận, đảm bảo tính khả thi, tạo thuận lợi cho cá nhân, tổ chức. Phần đầu đến cuối năm 2020 đạt mục tiêu cắt giảm: 25% số thủ tục hành chính lĩnh vực chính sách bảo hiểm y tế; 25% số thủ tục hành chính lĩnh vực chi trả bảo hiểm xã hội; tối thiểu 20% số tiêu thức, thành phần hồ sơ, biểu mẫu so với năm 2018.

c) Hoàn thiện cơ sở pháp lý về xây dựng, cập nhật, duy trì, khai thác và sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về Bảo hiểm, phục vụ công tác của ngành bảo hiểm xã hội, ngành y tế, ngành lao động, thương binh - xã hội và các ngành liên quan bảo đảm sự đồng bộ với các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, cơ sở dữ liệu quốc gia có liên quan, góp phần tạo cơ sở nền tảng phát triển Chính phủ điện tử.

d) Thiết lập các quy chuẩn kỹ thuật về cấu trúc thông điệp dữ liệu tổ chức, công dân trao đổi với hệ thống thông tin quản lý Cơ sở dữ liệu quốc gia về Bảo hiểm và các hệ thống thông tin có kết nối đến Cơ sở dữ liệu quốc gia về Bảo hiểm.

đ) Đến năm 2020 cơ bản hoàn thành việc xây dựng và vận hành cơ sở dữ liệu điện tử về quản lý bảo hiểm xã hội trong phạm vi cả nước và tạo lập Cơ sở dữ liệu quốc gia về Bảo hiểm (bao gồm các dữ liệu về Bảo hiểm y tế và y tế) đảm bảo các quy định kỹ thuật và quy định của pháp luật; trên cơ sở đó cung cấp các dịch vụ dữ liệu để kết nối, chia sẻ một cách rộng rãi và chuẩn hóa với hệ thống thông tin của các bộ, ngành, địa phương và các đơn vị liên quan, đảm bảo yêu cầu khai thác dữ liệu phục vụ cải cách, đơn giản hóa thủ tục hành chính theo quy định.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và kết nối, khai thác các cơ sở dữ liệu của các bộ, ngành; đẩy mạnh thanh toán điện tử và đảm bảo các điều kiện để thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 4

a) Nghiên cứu rà soát, đơn giản hóa các hồ sơ, quy trình, thủ tục hành chính gắn liền với việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và kết nối, khai thác các cơ sở dữ liệu của các bộ, ngành. Thực hiện phương án khai thác các Cơ sở dữ liệu chuyên ngành, cơ sở dữ liệu quốc gia để thực hiện dịch vụ công.

b) Rà soát, hoàn thiện cơ sở pháp lý thực hiện phương thức thanh toán điện tử nhất là thanh toán điện tử và các phương thức thanh toán giúp đồng đảo người dân tham gia các dịch vụ về bảo hiểm, y tế, giáo dục,... để kiến nghị cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản điều chỉnh (nếu có).

c) Đẩy mạnh tuyên truyền và các giải pháp vận động, khuyến khích người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến, nhận lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, thanh toán viện phí, các dịch vụ y tế, giáo dục qua các phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt.

d) Triển khai giải pháp bảo đảm điều kiện về cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin; triển khai giao dịch điện tử đối với cá nhân, tổ chức trên các lĩnh vực bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp bằng nhiều phương tiện trực tuyến khác nhau như Cổng thông tin điện tử, ứng dụng trên thiết bị thông minh; qua hệ thống tin nhắn đa phương tiện...; triển khai các dịch vụ công trực tuyến theo từng thủ tục hành chính; từng bước thực hiện thanh toán điện tử bắt buộc.

đ) Hoàn thiện Hệ thống thu nộp, chi trả bảo hiểm xã hội điện tử trên nền tảng áp dụng phương thức thanh toán điện tử trực tuyến công nghệ tiên tiến, hiện đại theo hướng tự động hóa, đa dạng hóa các hình thức thanh toán để phục vụ tổ chức, cá nhân sử dụng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt trong thu nộp và chi trả bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, thanh toán dịch vụ y tế. Góp phần tăng tốc độ xử lý giao dịch, hiện đại hóa công tác thanh toán của ngành Bảo hiểm xã hội, đồng thời nâng cao năng lực cung cấp dịch vụ công trực tuyến của ngành Bảo hiểm xã hội.

e) Hoàn thiện Cổng dịch vụ công của Bảo hiểm xã hội Việt Nam theo quy định hiện hành; kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu với Cổng dịch vụ công quốc gia.

g) Triển khai đánh giá và xác định cấp độ an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin quan trọng của Bảo hiểm xã hội Việt Nam theo quy định và tổ chức triển khai thực hiện việc đảm bảo an toàn thông tin.

2. Đẩy mạnh xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về Bảo hiểm

a) Hoàn thiện cơ sở pháp lý

- Ban hành các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến việc tạo lập, quản lý và chia sẻ dữ liệu, bảo vệ thông tin cá nhân, định danh điện tử phục vụ xây dựng, kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu quốc gia theo nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025.

- Xây dựng, hoàn thiện các quy định về trách nhiệm, thẩm quyền của các cơ quan có liên quan đến xây dựng, quản lý, thu thập, duy trì, cập nhật, chỉnh sửa, kết nối, chia sẻ, khai thác, sử dụng thông tin,... trong CSDL quốc gia về bảo hiểm.

- Xây dựng, hoàn thiện các văn bản quy định về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, cấu trúc dữ liệu phục vụ kết nối, chia sẻ thông tin của Cơ sở dữ liệu quốc gia về Bảo hiểm với các cơ sở dữ liệu quốc gia và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

b) Xây dựng hạ tầng kỹ thuật

- Xây dựng hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về Bảo hiểm theo quy định:

+ Triển khai xây dựng hệ thống quản lý thông tin Cơ sở dữ liệu quốc gia về Bảo hiểm và mở rộng kho dữ liệu:

. Bổ sung các ứng dụng nền tảng để sẵn sàng cung cấp các dịch vụ định danh, xác thực, dịch vụ dữ liệu cho quy mô quốc gia.

. Triển khai các nền tảng lưu trữ và khai phá dữ liệu lớn Bigdata; bổ sung, mở rộng kho dữ liệu DataWarehouse để đáp ứng khai thác dữ liệu báo cáo quy mô ngoài ngành và cung cấp các dịch vụ dữ liệu phục vụ các hệ thống hoạch định thông tin phục vụ điều hành của Chính phủ như về sức khỏe y tế, an sinh xã hội,...

+ Mở rộng hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng Cơ sở dữ liệu quốc gia về Bảo hiểm: Mở rộng quy mô máy chủ, lưu trữ, bảo mật để phục vụ mục đích Cơ sở dữ liệu quốc gia trên nền tảng hạ tầng hiện có và nâng cấp phù hợp với kiến trúc Chính phủ điện tử.

+ Hoàn thành việc xây dựng và vận hành cơ sở dữ liệu điện tử về quản lý bảo hiểm xã hội trong phạm vi cả nước, đảm bảo tính liên thông, sẵn sàng, chính xác về dữ liệu để cung cấp dữ liệu cho Cơ sở dữ liệu quốc gia về Bảo hiểm.

+ Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin theo các quy định đối với quy định Cơ sở dữ liệu quốc gia.

- Kết nối, cung cấp, khai thác cơ sở dữ liệu của các bộ, ngành, địa phương với Cơ sở dữ liệu quốc gia về Bảo hiểm, trong đó ưu tiên kết nối chia sẻ dữ liệu trong lĩnh vực y tế, lao động, thương binh và xã hội, thuế, tài chính, ngân hàng.

+ Rà soát nhu cầu dữ liệu về bảo hiểm và đề xuất yêu cầu kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về Bảo hiểm; rà soát, bổ sung, điều chỉnh hệ thống thông tin của bộ, ngành, địa phương để đủ điều kiện kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về Bảo hiểm theo quy định.

+ Kết nối hệ thống thông tin của bộ, ngành, địa phương với Cơ sở dữ liệu quốc gia về Bảo hiểm thông qua các quy chuẩn, tiêu chuẩn, tài liệu kỹ thuật được công bố.

+ Khai thác thông tin từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về Bảo hiểm; cung cấp, cập nhật, bổ sung thông tin cho Cơ sở dữ liệu quốc gia về Bảo hiểm theo quy định.

- Nghiên cứu áp dụng thẻ điện tử, tích hợp các thông tin của người dân để dùng chung trong lĩnh vực bảo hiểm, y tế, an sinh xã hội và các lĩnh vực có liên quan.

c) Tuyên truyền, đào tạo nâng cao nhận thức về Cơ sở dữ liệu quốc gia về Bảo hiểm

- Tổ chức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, Công/trang thông tin điện tử, hội nghị, hội thảo hoặc, các chương trình đào tạo... nhằm nâng cao nhận thức về Cơ sở dữ liệu quốc gia về Bảo hiểm phục vụ việc cải cách hành chính, nâng cao năng suất lao động.

- Tổ chức đào tạo, tập huấn cho công chức, viên chức về khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về Bảo hiểm; khuyến khích thu hút nguồn nhân lực giỏi tham gia xây dựng, triển khai và ứng dụng công nghệ thông tin nhằm cải cách hành chính, xây dựng Cơ sở dữ liệu và vận hành Cơ sở dữ liệu quốc gia về Bảo hiểm.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Đối với các bộ, cơ quan trung ương và địa phương: kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Đề án phục vụ công tác quản lý nhà nước được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước trong dự toán chi thường xuyên của các bộ, cơ quan trung ương và địa phương theo quy định của pháp luật về phân cấp ngân sách nhà nước và từ các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

2. Đối với nhiệm vụ giao cho Bảo hiểm xã hội Việt Nam thực hiện: Kinh phí bố trí từ nguồn chi phí quản lý bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Bảo hiểm xã hội Việt Nam

a) Chủ trì trong việc triển khai thực hiện các hoạt động của Đề án.

b) Thực hiện các nhiệm vụ được giao theo các giải pháp và phân công trong Đề án đối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về Bảo hiểm.

c) Kết nối, chia sẻ và hỗ trợ các bộ, ngành địa phương kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về Bảo hiểm.

d) Tiếp nhận và xử lý các yêu cầu kết nối, chia sẻ khai thác dữ liệu của các cơ quan, đơn vị có nhu cầu.

2. Trách nhiệm các bộ, ngành, địa phương:

a) Nâng cấp, hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu chuyên ngành, cơ sở dữ liệu quốc gia do đơn vị quản lý đảm bảo tiếp nhận các kết nối khai thác dữ liệu của các bộ, ngành, địa phương theo các quy định, hướng dẫn về kết nối các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu với cơ sở dữ liệu quốc gia về Bảo hiểm.

b) Phối hợp với Bảo hiểm xã hội Việt Nam thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu do các bộ, ngành, địa phương quản lý với Cơ sở dữ liệu quốc gia về Bảo hiểm.

c) Các bộ: Y tế, Lao động - Thương binh và Xã hội, Thông tin và Truyền thông, Tài chính, Công an, Tư pháp theo chức năng, nhiệm vụ của mình hoàn thiện các quy định liên quan đến Cơ sở dữ liệu quốc gia về Bảo hiểm.

d) Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp về kỹ thuật với Bảo hiểm xã hội Việt Nam và các cơ quan liên quan thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về Bảo hiểm với hệ thống thông tin của các bộ, ngành, địa phương.

đ) Bộ Y tế, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Bảo hiểm xã hội Việt Nam:

- Tạo lập, cung cấp, cập nhật, bổ sung, chỉ đạo cập nhật, bổ sung các thông tin liên quan cần thiết cho Cơ sở dữ liệu quốc gia về Bảo hiểm; thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu trong lĩnh vực y tế, lao động, thương binh và xã hội với Cơ sở dữ liệu quốc gia về Bảo hiểm.

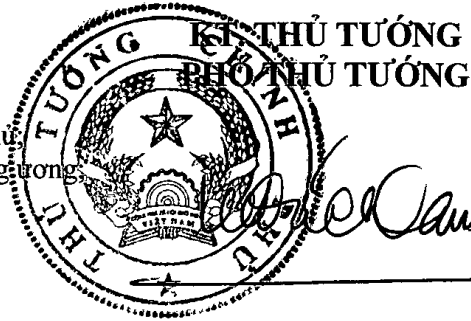
- Nghiên cứu áp dụng thẻ điện tử, tích hợp các thông tin của người dân để dùng chung trong lĩnh vực bảo hiểm, y tế, an sinh xã hội.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ: KTTH, KGVX, Công báo;
- Lưu: VT, KSTT (3). pvh. 110



Vũ Đức Đam



Phụ lục

ĐANH MỤC NHIỆM VỤ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

(Kèm theo Quyết định số 1939/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ)

| STT | Tên nhiệm vụ | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Thời hạn hoàn thành |
|----------|---|--|---------------------------|-------------------------------|
| 1 | Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và kết nối, khai thác các cơ sở dữ liệu của các bộ, ngành; đẩy mạnh thanh toán điện tử và đảm bảo các điều kiện để thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 | | | |
| 1.1 | Nghiên cứu rà soát, đơn giản hóa các hồ sơ, quy trình, thủ tục hành chính gắn liền với việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và kết nối, khai thác các cơ sở dữ liệu của các bộ, ngành. Thực hiện phương án khai thác các Cơ sở dữ liệu chuyên ngành, Cơ sở dữ liệu quốc gia để thực hiện dịch vụ công. | BHXH Việt Nam | Các bộ, ngành, địa phương | Năm 2020 và các năm tiếp theo |
| 1.2 | Rà soát, hoàn thiện cơ sở pháp lý thực hiện phương thức thanh toán điện tử để kiến nghị cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản điều chỉnh (nếu có). | BHXH Việt Nam | Các bộ, ngành, địa phương | Năm 2020 và các năm tiếp theo |
| 1.3 | Đẩy mạnh tuyên truyền và các giải pháp vận động, khuyến khích người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến, nhận lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội qua các phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt. | BHXH Việt Nam | Các bộ, ngành, địa phương | Năm 2020 và các năm tiếp theo |
| 1.4 | Triển khai giải pháp bảo đảm điều kiện về cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin; triển khai giao dịch điện tử đối với cá nhân, tổ chức trên các lĩnh vực bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp bằng nhiều phương tiện trực tuyến khác nhau như Cổng thông tin điện tử, ứng dụng trên thiết bị thông minh; qua hệ thống tin nhắn đa phương tiện...; triển khai các dịch vụ công trực tuyến theo từng thủ tục hành chính; từng bước thực hiện thanh toán điện tử bắt buộc. | BHXH Việt Nam | Các bộ, ngành, địa phương | Năm 2020 và các năm tiếp theo |
| 1.5 | Hoàn thiện Hệ thống thu nộp, chi trả bảo hiểm xã hội điện tử trên nền tảng áp dụng phương thức thanh toán điện tử trực tuyến công nghệ tiên tiến, hiện đại theo hướng tự động hóa, đa dạng hóa các hình thức thanh toán để phục vụ tổ chức, cá nhân sử dụng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt trong thu nộp và chi trả BHXH; thanh toán dịch vụ y tế góp phần tăng tốc độ xử lý giao dịch, hiện đại hóa công tác thanh toán của ngành Bảo hiểm xã hội, đồng thời nâng cao năng lực cung cấp dịch vụ công trực tuyến của ngành Bảo hiểm xã hội. | BHXH Việt Nam | Các bộ, ngành, địa phương | Năm 2020 và các năm tiếp theo |
| 1.6 | Hoàn thiện Cổng dịch vụ công của Bảo hiểm xã hội Việt Nam theo quy định hiện hành; kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu với Cổng dịch vụ công quốc gia. | BHXH Việt Nam | Các bộ, ngành, địa phương | Năm 2020 và các năm tiếp theo |
| 1.7 | Triển khai đánh giá và xác định cấp độ an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin quan trọng của BHXH Việt Nam theo quy định và tổ chức triển khai thực hiện việc đảm bảo an toàn thông tin. | BHXH Việt Nam | Các bộ, ngành, địa phương | Năm 2020 và các năm tiếp theo |
| 2 | Đẩy mạnh xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về Bảo hiểm | | | |
| 2.1 | Hoàn thiện cơ sở pháp lý | | | |
| | Hoàn thiện các quy định liên quan đến Cơ sở dữ liệu quốc gia về Bảo hiểm | Các bộ: Y tế, Lao động - Thương binh và Xã hội, Thông tin và Truyền thông, Tài chính, Công an, Tư pháp | BHXH Việt Nam | |

| STT | Tên nhiệm vụ | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Thời hạn hoàn thành |
|-----|--|---------------------------|--|-------------------------------|
| 2.2 | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật | | | |
| a) | Hoàn thành việc xây dựng và vận hành cơ sở dữ liệu điện tử về quản lý bảo hiểm xã hội trong phạm vi cả nước, đảm bảo tính liên thông, sẵn sàng, chính xác về dữ liệu; xây dựng hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về Bảo hiểm theo quy định | BHXH Việt Nam | Các bộ, ngành, địa phương | Quý IV/2020 |
| b) | Kết nối, cung cấp, khai thác cơ sở dữ liệu của các bộ, ngành, địa phương với Cơ sở dữ liệu quốc gia về Bảo hiểm, trong đó ưu tiên kết nối chia sẻ dữ liệu trong lĩnh vực y tế, lao động, thương binh và xã hội, thuế, tài chính, ngân hàng | Các bộ, ngành, địa phương | BHXH Việt Nam | Quý IV/2020 |
| c) | Nghiên cứu áp dụng thẻ điện tử, tích hợp các thông tin của người dân để dùng chung trong lĩnh vực bảo hiểm, y tế, an sinh xã hội và các lĩnh vực có liên quan | BHXH Việt Nam | Bộ Y tế, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội | Năm 2020 và các năm tiếp theo |
| 2.3 | Tuyên truyền, đào tạo nâng cao nhận thức về Cơ sở dữ liệu quốc gia về Bảo hiểm | BHXH Việt Nam | Các bộ, ngành, địa phương | Hàng năm |